

Số: 298 /QĐ-UBND

Thủy Châu, ngày 28 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phân bổ dự toán ngân sách Nhà nước phường năm 2024**

**ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 35 /NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng Nhân dân thị xã Hương Thủy khoá XII kỳ họp lần thứ 07 về dự toán ngân sách phường năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 12 /NQ-HĐND ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng Nhân dân phường khoá XII lần thứ 07 về việc phân bổ dự toán ngân sách phường năm 2024;

Theo đề nghị của Ban tài chính phường;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao dự toán ngân sách nhà nước phường năm 2024 như sau:

**A. Thu ngân sách 2024:**

<b>TỔNG THU NGÂN SÁCH XÃ</b>		<b>20.402.100.000</b>	
<b>I</b>	<b>Các khoản thu hưởng 100%</b>	<b>590.000.000</b>	
<b>1</b>	<b>Thu cố định tại phường</b>	<b>370.000.000</b>	
1.1	Thu ruộng 5% và hoa lợi công sản	315.000.000	
1.2	Thu khác	55.000.000	
<b>2</b>	<b>Phí, lệ phí</b>	<b>130.000.000</b>	
2.1	Thu phí lệ phí tại phòng cải cách	65.000.000	
2.2	Lệ phí môn bài	60.000.000	
2.3	Thu phí cư trú	5.000.000	
<b>3</b>	<b>Thuế phi nông nghiệp</b>	<b>90.000.000</b>	
<b>II</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %</b>	<b>15.115.000.000</b>	
1	Thu tiền sử dụng đất	14.000.000.000	
2	Thuế thu nhập cá nhân	355.000.000	

3	Thuế GTGT và TNDN	760.000.000	
<b>III</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>4.697.100.000</b>	
1	Thu trợ cấp cân đối ngân sách	4.448.100.000	
2	Thu bổ sung có mục tiêu	249.000.000	

## B. Chi ngân sách 2024

STT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
	<b>TỔNG CHI NGÂN SÁCH</b>	<b>20.402.100.000</b>	
<b>I</b>	<b>Chi đầu tư XDB</b>	<b>14.000.000.000</b>	
<b>II</b>	<b>Chi thường xuyên</b>	<b>6.276.100.000</b>	
<b>1</b>	<b>Chi sự nghiệp văn phòng</b>	<b>323.300.000</b>	
1.1	Sự nghiệp y tế - DSKHHGD	40.000.000	
1.2	Chi SN VH TT- XD VH KDC	90.000.000	
1.3	Chi Sự nghiệp TDTT	16.000.000	
1.4	Chi sự nghiệp phát thanh	30.000.000	
1.5	Chi giáo dục và đào tạo	70.400.000	
1.6	Chi sự nghiệp xã hội	76.900.000	
<b>2</b>	<b>Kinh phí lương, hoạt động Đảng, chính quyền, đoàn thể</b>	<b>3.289.291.690</b>	
2.1	Chi quản lý hành chính nhà nước	1.627.441.690	
2.2	Kinh phí của đảng	439.465.000	
2.3	Chi kinh phí HD HĐND	242.260.000	
2.4	Chi KP Mặt trận	166.475.000	
2.5	Chi KP Đoàn Thanh Niên	155.030.000	
2.6	Chi kinh phí phụ nữ	145.030.000	
2.7	Chi kinh phí hội nông dân	145.030.000	
2.8	Chi KPhội cựu chiến binh	168.520.000	
2.9	Chi các khoản khác	91.000.000	
2.10	Chi các khoản hoạt động chung trong cơ quan	109.040.000	
3	Chi phụ cấp khác	1.505.808.310	
4	Chi công tác Quốc phòng	488.800.000	
5	Chi công tác An ninh	493.900.000	
6	Chi sự nghiệp kinh tế	160.000.000	
7	Sự nghiệp môi trường	15.000.000	
8	Dự phòng phí	126.000.000	
	Tiết kiệm chi 10% chi thường xuyên để tạo nguồn CCTL ( theo dự toán thị xã)	60.000.000	

## C. THU CHI CÁC QUÝ 2024

+ Tổng thu các quý: 49.400.000đ

+ Tổng chi các quý: 49.400.000 đ

**Điều 2.** Phân bổ dự toán ngân sách phường cho Đảng, HĐND, UBND, các Ban ngành đoàn thể và các bộ phận liên quan dự toán ngân sách phường năm 2024; vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn tiền sử dụng đất.

**Điều 3.** Tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn để thực hiện cải cách tiền lương năm 2024 từ các nguồn sau:

- Tiết kiệm 10% chi thường xuyên của năm 2024 (trừ lương và các khoản có tính chất lương).

- Nguồn thực hiện cải cách tiền lương các năm trước chưa sử dụng hết chuyển sang năm 2024.

**Điều 4.** Giao bộ phận Tài chính – kế toán phường:

Thông nhất với các đơn vị dự toán thuộc UBND phường phân bổ chi tiết; giao chỉ tiêu hướng dẫn thu, chi ngân sách nhà nước và chỉ tiêu huy động nguồn cải cách tiền lương cho UBND phường, thông báo kế hoạch vốn xây dựng cơ bản từ nguồn ngân sách phường.

**Điều 5.** Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 được UBND thị xã giao, Hội đồng nhân dân phường phân bổ chi tiết. Trưởng các bộ phận liên quan dự toán thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước; tổ chức thực hiện chi ngân sách tiết kiệm, hiệu quả.

**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

**Điều 7.** Công chức Văn phòng – Thống kê phường, Ban tài chính phường, trưởng các bộ phận dự toán các ban ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 7;
- UBND thị xã, phòng TC-Kh thị xã;
- TTĐU, TT. HĐND phường;
- Kế toán;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Vũ Đức Duy**

